

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2021
“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khiêm và bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 75/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/6/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/8/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1976. Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn ĐN, xã TT, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn BT, xã LL, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh **Khúc Văn M**, sinh năm 1977. Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: Thôn Đ, xã TT, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng:

1. Ông Khúc Văn Mh, sinh năm 1947, bà Phạm Thị V, sinh năm 1954; Trú tại: Thôn ĐN, xã TT, huyện G, tỉnh Hải Dương;

2. Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1948; Địa chỉ: Thôn BT, xã LL, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(Tại phiên tòa, chị H, anh M vắng mặt, đề nghị giải quyết vắng mặt; những người làm chứng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai của nguyên đơn- chị Phạm Thị H thể hiện: Chị và anh Khúc Văn M cùng tự nguyện đến Ủy ban nhân dân xã TT đăng ký kết hôn, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 27/12/2000. Sau khi được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, anh chị sống tại thôn ĐN, xã TT. Quá trình sống chung, do anh M không đi làm, không có tiền chi tiêu, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, anh M nhiều lần đánh chị. Từ năm 2019 anh M thường xuyên uống rượu và đánh chị nhiều hơn. Nếu có ai can ngăn thì anh đuổi, chửi họ. Anh M còn bán 2 chiếc xe máy và đồ dùng trong nhà để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Chị H đã bỏ qua nhiều lần vì con cái còn nhỏ dại và mong mỗi anh M thay đổi nhưng anh M vẫn chứng nào tật ấy, không thừa nhận khuyết điểm. Thậm chí vào thời điểm đêm ngày 25/3/2021 rạng sáng ngày 26/3/2021 âm lịch, anh M uống rượu say, chửi rủa, đánh đuổi mẹ con chị, khiến sáng ngày hôm sau chị

H phải bé con về nhà ngoại ở. Thời gian sống ly thân, nhiều lần anh M sang nhà để gây rối, chửi chửi và gia đình chị, chính quyền xã LL phải can thiệp, giải quyết. Chị xác định chị không còn tình cảm với anh M, không muốn đoàn tụ nên chị đề nghị được ly hôn anh M. Về con chung: Chị và anh M có ba con chung là Khúc Văn H (năm 2005 được cải chính thành Khúc Minh Tr), sinh ngày 06/12/2001; Khúc Thị Gi, sinh ngày 25/10/2004 và Khúc Thị MA, sinh ngày 08/11/2020. Cháu Tr đã trên 18 tuổi, trưởng thành, chị không đề nghị. Đối với cháu Gi và MA chị đề nghị được nuôi hai con và không yêu cầu anh M đóng góp tiền nuôi con vì từ khi các con sinh ra đến nay đều do một mình chị nuôi nấng. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị không đề nghị giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của bị đơn- anh Khúc Văn M vào ngày 22/7/2021 thể hiện: Anh xác định việc đăng ký kết hôn vợ chồng như chị H trình bày là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng không thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. H ngày anh chị làm ăn riêng, anh đi làm thợ xây. Chị H về nhà ngoại ở từ tháng 3/2021 đến nay. Anh đã sang đón cháu MA về, mục đích để níu kéo chị H quay lại với anh nhưng chị H không đồng ý, anh đã chửi vợ và gia đình vợ. Nay chị H xin ly hôn, anh không nhất trí, mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Từ khi sống ly thân vợ chồng không liên lạc với nhau, chị H tự đi thì phải tự về, anh không đuổi. Anh thừa nhận từ khi chị H về nhà ngoại, anh đã bán các đồ dùng sinh hoạt còn lại trong nhà để có tiền chi tiêu sinh hoạt H ngày. Về con chung: Anh xác định vợ chồng có ba con chung như chị H trình bày. Nếu chị H kiên quyết ly hôn, do cháu Tr đã trên 18 tuổi, trưởng thành anh không đề nghị; anh đề nghị được nuôi hai con là cháu Gi và MA, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi các con. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh không đề nghị giải quyết. Anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh.

Lời khai của cháu Khúc Thị Gi là con của anh M, chị H thể hiện cháu là học viên Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện Gia Lộc. Do bố cháu thường xuyên say rượu, đánh mẹ con cháu, đuổi mẹ con cháu ra khỏi nhà nên mẹ cháu cho em MA về sống tại nhà ông ngoại, cháu sang ở cùng nhà ông bà nội. Tháng 7/2021 cháu về ở cùng mẹ tại thôn BT, xã LL, huyện G. Nếu bố mẹ ly hôn, cháu muốn được ở với mẹ cháu.

Lời khai của ông M, bà V là bố mẹ đẻ anh M thể hiện: Thời gian đầu vợ chồng anh chị sống cùng nhà với ông bà, sau đó ra ở riêng. Quá trình chung sống, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đánh cãi chửi nhau. Nguyên nhân do anh M không chịu đi làm, thường xuyên uống rượu, chửi mắng vợ con. Ông bà đã khuyên nhủ, can giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn không thay đổi. Tháng 3/2021 chị H về nhà ngoại ở, sống ly thân với anh M. Nay chị H xin ly hôn anh M, việc ly hôn là do anh chị tự nguyện định, ông bà không can thiệp. Về các con chung của anh chị, ông bà đề nghị Tòa án giao hai cháu Gi và MA cho chị H nuôi dưỡng để cuộc sống của các cháu được đảm bảo, vì bản thân anh M không đi làm, không có thu nhập và để lấy tiền sinh sống H ngày anh M đã bán toàn bộ đồ đạc trong nhà như ti vi, bàn ghế... do đó, anh M không đủ điều kiện để nuôi con.

Lời khai của ông Phạm Văn T là bố chị H thể hiện: Ông thấy khi anh M chị H sống cùng nhau, anh M không chịu làm và gánh vác kinh tế cùng chị H mà thường xuyên chửi mắng, đánh đập vợ con. Bố mẹ hai bên đã nhiều lần phân tích, hòa giải, khuyên nhủ nhưng mâu thuẫn không thay đổi, anh M không chịu thay đổi mình. Tháng 3/2021, chị H

về nhà ông ở cho đến nay. Thời gian mẹ con chị H ở nhà ông, mỗi lần anh M sang đều chửi bới, xúc phạm gia đình ông và chị H; có lần anh M chửi quần áo, đồ dùng cá nhân của chị H và đốt ngay trước cổng nhà ông; mang tủ lạnh của vợ chồng sang đập phá. Hai bên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Chính quyền địa phương, công an xã phải can thiệp, xử lý. Nay chị H xin ly hôn anh M, ông đề nghị giải quyết cho anh chị ly hôn.

Kết quả xác minh tại địa phương xã TT thể hiện: Anh M và chị H kết hôn từ năm 2000 đến nay có ba con chung. Sau lễ cưới hỏi, anh chị sống cùng nhà với bố mẹ anh M, rồi ra ở riêng. Mâu thuẫn của anh chị là do anh M không đi làm, lười lao động, không giúp đỡ vợ con mà thường xuyên uống rượu, chửi vợ con H ngày. Vợ chồng không thống nhất quan điểm. Chị H đã gặp các đồng chí ở thôn, xã đề nghị can thiệp, địa phương đã nói chuyện, khuyên anh M nên thay đổi nhưng anh M không thừa nhận sai sót của mình. Mâu thuẫn anh chị không cải thiện. Cuối tháng 3/2021 âm lịch anh chị lại xô xát, chửi nhau, anh M đã đánh đuổi chị, chị về nhà bố mẹ đẻ ở tại thôn Bùi Thượng, xã LL đến nay. Anh chị có ba con chung như các đương sự trình bày. Chị H làm nông nghiệp và buôn bán rau, củ, quả ở địa phương, còn anh M là lao động tự do, công việc không ổn định. Từ khi vợ chồng ly thân, anh M đã bán nốt đồ dùng sinh hoạt trong nhà để có tiền chi tiêu cá nhân, bản thân bị Công an xã LL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã TT ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Nay chị H xin ly hôn anh M, địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên và con chung của anh chị.

Kết quả xác minh tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện Gia Lộc thể hiện: Cháu Khúc Thị Gi đang là học viên, học tập tại trung tâm, cháu ngoan, học tập, rèn luyện và phát triển tốt, không có biểu hiện sa sút về tâm lý ảnh hưởng đến sự phát triển của các cháu, đóng góp đầy đủ các khoản thu theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã LL cung cấp: Thời điểm tháng 3/2021 chị H về sống tại nhà ông Toái là bố đẻ chị H. Anh M sang gặp chị H, hai bên đã xảy ra đánh cãi chửi nhau, âm ỉ xóm làng. Các đồng chí ở thôn đã phải can thiệp, hòa giải. Lần tiếp theo, vào ngày 31/5/2021 anh M chửi quần áo, đồ dùng cá nhân của chị H sang và đốt tại cổng nhà ông Toái. Hai bên lại xảy ra xô xát. Anh M chửi bới, xúc phạm danh dự nhân phẩm chị H và gia đình chị, gây mất trật tự địa phương. Công an xã LL đã tiến hành làm việc, lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh M. Lần thứ ba vào thời điểm đầu tháng 7/2021 anh M chửi tủ lạnh của nhà cho chị H dùng nhưng đến cổng, hai bên lời qua tiếng lại, chửi nhau, anh M đã đập vỡ tủ lạnh. Thời gian mẹ con chị H sống ở nhà ông Toái tại xã LL địa phương thấy cuộc sống của mẹ con chị đảm bảo, H ngày chị bán rau củ quả ở chợ quê, công việc và thu nhập đảm bảo cuộc sống, các con phát triển bình thường.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị H- chị giữ nguyên nội dung khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh M và được nuôi hai con là Khúc Thị Gi và Khúc Thị MA, không yêu cầu anh M cấp dưỡng tiền nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, công sức chị không đề nghị giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án,

quan điểm về việc giải quyết vụ án. Xác định Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn tố tụng, trong quá trình giải quyết xét xử tại phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự tố tụng. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định, bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, cho chị H được ly hôn anh M; Về con chung: Giao hai cháu Khúc Thị Gi, sinh ngày 25/10/2004 và Khúc Thị MA sinh ngày 08/11/2020 cho chị H nuôi dưỡng đến năm 18 tuổi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự đều cư trú tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, do đó yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H xin ly hôn anh Khúc Văn M được Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng vắng mặt. Xét những người này đã có lời khai trực tiếp với Tòa án về các nội dung cần giải quyết. Căn cứ Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Khúc Văn M là tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền (là Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương) đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân của anh M và chị H là hợp pháp kể từ ngày đăng ký kết hôn (27/12/2000). Qua lời khai của các bên đương sự và kết quả xác minh, thu thập chứng cứ, HĐXX thấy trong cuộc sống hàng ngày, do anh M không chịu khó làm ăn, không có công việc, thu nhập, thường xuyên uống rượu, chửi bới và đánh chị H. Chị H đã nhẫn nhịn rất nhiều vì các con và hy vọng anh M sẽ thay đổi. Bố mẹ hai bên đã khuyên nhủ, can thiệp mỗi khi vợ chồng xô xát. Tuy nhiên, anh M ngày càng quá đáng hơn. Ngày 25/3/2021 âm lịch, anh M uống rượu, chửi, đánh, đuổi chị H suốt đêm. Sáng hôm sau chị sợ bị ảnh hưởng đến tính mạng của mình nên đã bế con về nhà ngoại ở, sống ly thân anh M và có đơn xin ly hôn. Anh M xác định anh vẫn còn tình cảm với chị H, không nhất trí ly hôn nhưng thực tế khi vợ chồng sống chung, anh không quan tâm, giúp đỡ vợ con, mặc chị H lo toan, gánh vác kinh tế, nuôi dạy con cái, thậm chí anh còn uống rượu, thường xuyên chửi, đánh chị H. Khi anh chị sống ly thân, nhiều lần anh sang tìm gặp chị H nhưng lại chửi bới, xúc phạm vợ và gia đình vợ, gây ảnh hưởng đến trật tự thôn xóm, đã bị chính quyền địa phương xử

lý theo quy định của pháp luật. Mặt khác, khi làm việc với Tòa án anh M mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng sau đó bản thân lại không hề có hành động gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, cũng như cố tình không có mặt tại phiên hòa giải qua đó thể hiện sự không tôn trọng pháp luật và có thái độ bỏ mặc, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng như lời trình bày của anh.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy hôn nhân giữa chị H và anh M không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn sự quan tâm, chia sẻ với nhau, mâu thuẫn đã trở lên trầm trọng, cuộc sống chung của anh chị trên thực tế đã chấm dứt đến nay không thể đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh M là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con: Chị H và anh M có ba con chung là Khúc Minh Tr, sinh ngày 06/12/2001, Khúc Thị Gi, sinh ngày 25/10/2004 và Khúc Thị MA, sinh ngày 08/11/2020. Cháu Tr đã trên 18 tuổi, trưởng thành anh chị không đề nghị giải quyết về việc nuôi dưỡng là phù hợp, HĐXX không xem xét. Đối với việc nuôi cháu Gi và MA, chị H và anh M đều đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng nuôi con.

HĐXX thấy: Cháu MA, sinh ngày 08/11/2020, nay được hơn 10 tháng tuổi, khi vợ chồng ly hôn phải giao cho người mẹ là chị H trực tiếp nuôi là phù hợp và đảm bảo cho sự phát triển của bé, đúng với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Còn cháu Gi- năm nay đã hơn 17 tuổi, đã đi làm thêm phụ giúp mẹ về kinh tế, từ tháng 3/2021 khi bố mẹ ly thân, do anh M không quan tâm, đánh đuổi cháu nên cháu sang ở cùng nhà với ông bà nội, đến tháng 7/2021 do nhà ông bà nội chật và có thêm người sống cùng nên cháu đã sang ở cùng chị H tại nhà ông ngoại. Cuộc sống của ba mẹ con chị đảm bảo. Nguyên vọng của cháu Gi muốn được ở với chị H. Mặt khác, chị H làm đồng ruộng, buôn bán rau củ quả ở địa phương, cuộc sống đã ổn định. Anh M muốn nuôi hai con nhưng bản thân anh không đi làm, không có thu nhập thậm chí còn bán đồ dùng sinh hoạt trong nhà đi để có tiền chi tiêu sinh hoạt hàng ngày, như vậy anh M không đủ điều kiện để nuôi con. Do đó, để sự phát triển của các con chung của anh chị được đảm bảo cả về thể chất và tinh thần, các cháu không bị xáo trộn về sinh hoạt, tâm sinh lý và cũng phù hợp với ý kiến, nguyện vọng của con (cháu Gi), cần giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung là cháu Khúc Thị Gi và Khúc Thị MA cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền nuôi con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Đương sự không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn).

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 229, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Phạm Thị H ly hôn anh Khúc Văn M.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Khúc Thị Gi, sinh ngày 25/10/2004 và Khúc Thị MA, sinh ngày 08/11/2020 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh M phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Khúc Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), được đối trừ vào số tiền chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2018/0005478 ngày 16/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Chị H đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Gia Lộc để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên, đóng dấu)

Trịnh Thị Ngọc Mai